

Số: 270/2025/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 261/2025/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Quỳnh T**, sinh năm 1985; Số Căn cước: 027185036342 do Bộ C cấp ngày 20/05/2025.

Nơi thường trú: Thôn N, xã A, thành phố Hà Nội.

- Anh **Bùi Thế P**, sinh năm 1986; Số CCCD: 001086008385 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/05/2021.

Nơi thường trú: Thôn N, xã A, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND xã A, huyện H, thành phố Hà Nội (nay là xã A, thành phố Hà Nội). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn của chị T và anh P thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P có 03 con chung là: Cháu Bùi Thiên A, sinh ngày 26/02/2017; cháu Bùi Linh S, sinh ngày 13/3/2019 và cháu Bùi Thế T1, sinh ngày 02/12/2022. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P thỏa thuận giao cháu Bùi Thiên A và cháu Bùi Linh S cho anh Bùi Thế P trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Bùi Thế T1 cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P tự nguyện thực hiện.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Thế T1, sinh ngày 02/12/2022 cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Bùi Thiên A, sinh ngày 26/02/2017 và cháu Bùi Linh S, sinh ngày 13/3/2019 cho anh Bùi Thế P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Bùi Thiên A, Bùi Linh S và Bùi Thế T1 trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P tự nguyện thực hiện.

Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Bùi Thế P không yêu cầu giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T tự nguyện chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Nguyễn Thị Quỳnh T đã nộp đủ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí theo Biên lai thu số 0013974 ngày 28/10/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKS KV 8 – Hà Nội;
- UBND xã An Khánh, Tp. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh